



Biểu số: 108/CKTC-
NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Dự đã được HĐND xã quyết định)

ĐVT: đồng

DVT: đồng			
NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	6,341,685,435	TỔNG SỐ CHI	6,341,685,435
I.Các khoản thu xã hưởng 100%	111,000,000	I. Chi đầu tư phát triển	800,000,000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	113,000,000	II. Chi thường xuyên	5,382,901,000
III. Thu bổ sung	6,041,000,000	III. Dự phòng	82,099,000
Bổ sung cân đối	5,041,000,000	Chi chuyển nguồn(CCTL)	76,685,435
Bổ sung có mục tiêu	1,000,000,000	Tiết kiệm để lại	69,000,000
IV. Thu chuyển nguồn(CCTL)	76,685,435		



Biểu số 109/CKTC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định)

ĐVT: đồng

S T T A	NỘI DUNG B	DỰ TOÁN	
		THU NSNN 3	THU NSX 4
	TỔNG THU	5,265,000,000	6,341,685,435
I	Các khoản thu 100%	111,000,000	111,000,000
	Phí, lệ phí	26,000,000	26,000,000
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	30,000,000	30,000,000
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		-
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		-
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của NN theo qđ		-
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		-
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		-
	Thu khác	55,000,000	55,000,000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	113,000,000	113,000,000
1	Các khoản thu phân chia	55,000,000	55,000,000
	-Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	15,000,000	15,000,000
	-Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		-
	-Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5,000,000	5,000,000
	-Lệ phí trước bạ nhà, đất	35,000,000	35,000,000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	58,000,000	58,000,000
	Thu tiền sử dụng đất		-
	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		-
	Thuế tài nguyên		-
	Thuế giá trị gia tăng	39,000,000	39,000,000
	Thuế thu nhập doanh nghiệp		-
	Thuế thu nhập cá nhân	19,000,000	19,000,000
	Thuế tiêu thụ đặc biệt		-
II	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã		-
I	Thu chuyển nguồn(CCTL)		76,685,435
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		-
V	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5,041,000,000	6,041,000,000
I	- Thu bổ sung cân đối .	5,041,000,000	5,041,000,000
	-Thu bổ sung có mục tiêu		1,000,000,000



Biểu số 110/CKTC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định)

ĐVT: đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	4	5	6
	TỔNG CHI	6,341,685,435	800,000,000	5,541,685,435
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	500,000,000	500,000,000	
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-		
3	Chi y tế	-		
4	Chi văn hóa, thông tin	25,440,000		25,440,000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	78,827,600		78,827,600
6	Chi thể dục thể thao	32,340,000		32,340,000
7	Chi bảo vệ môi trường	39,200,000		39,200,000
8	Chi các hoạt động kinh tế	53,900,000		53,900,000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	4,143,689,400	300,000,000	3,843,689,400
10	Chi công tác xã hội	240,504,000		240,504,000
11	Chi khác	1,076,685,435		1,076,685,435
12	Dự phòng ngân sách	82,099,000		82,099,000
13	Tiết kiệm để lại	69,000,000		69,000,000